

Số: 3300/KH-UBND

Củ Chi, ngày 25 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Củ Chi

Thực hiện Kế hoạch số 922/KH-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (viết tắt là Đề án 06); Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc và triển khai nghiêm túc các nội dung Đề án 06 đến các phòng, ban, ngành, đoàn thể, các xã, thị trấn nhằm nâng cao nhận thức về sự cần thiết phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Đẩy mạnh triển khai các giải pháp đảm bảo kết nối, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phục vụ phát triển kinh tế xã hội; phục vụ công dân số; hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

2. Yêu cầu

- Nhận thức đúng vai trò quyết định trong chuyển đổi số. Sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu; hành động đồng bộ ở các phòng, ban, ngành, các xã, thị trấn và sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân là yếu tố bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số.

- Xác định rõ trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể, xuyên suốt đối với các phòng, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện, đảm bảo sự thống nhất và phối hợp chặt chẽ trong chỉ đạo, điều hành.

- Việc phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia phải đảm bảo hiệu quả, an ninh, an toàn và bảo mật thông tin công dân, tuân thủ các quy định của pháp luật, quy trình nghiệp vụ; không để xảy ra thất thoát, lãng phí trong quá trình thực hiện.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Tham gia ý kiến vào dự thảo các văn bản hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư (Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân, Thông tư quy định về danh mục, sản phẩm được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, ...)

Cơ quan thực hiện: Các phòng, ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện theo yêu cầu của các Sở, ngành Thành phố.

Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì soạn thảo.

2. Tiếp tục hoàn thiện dữ liệu dân cư bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”; tiếp tục tổ chức thu nhận hồ sơ, cấp thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn huyện

Cơ quan thực hiện: Công an huyện.

Thời gian hoàn thành: Duy trì thường xuyên.

3. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

a) Thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Cơ quan chủ trì: Công an huyện, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn.

Thời gian hoàn thành: Theo chỉ đạo của các Sở, ngành Thành phố.

b) Phối hợp triển khai hệ thống định danh và xác thực điện tử bảo đảm đáp ứng các yêu cầu tại Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu căn cước công dân và cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh.

Cơ quan chủ trì: Công an huyện.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 4 năm 2022.

c) Phối hợp thực hiện kết nối, tích hợp hệ thống xác thực định danh điện tử của Bộ Công an với Công Dịch vụ công quốc gia phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện và các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 4 năm 2022.

d) Hoàn thành triển khai các dịch vụ công thiết yếu (tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ) bảo đảm thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, các phòng, ban, ngành huyện, các xã, thị trấn có dịch vụ công thiết yếu thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của các Sở, ngành Thành phố và các đơn vị có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2022.

đ) Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

Cơ quan thực hiện: Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố.

Thời gian thực hiện: Tại bộ phận một cửa cấp huyện từ ngày 01 tháng 12 năm 2022; cấp xã từ ngày 01 tháng 6 năm 2023.

e) Phối hợp triển khai theo dõi, giám sát, đánh giá các chỉ tiêu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực, định danh và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên hệ thống đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện.

Cơ phối hợp: Công an huyện, các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2022.

g) Triển khai hiệu quả ứng dụng di động công dân số từ VNEID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như y tế, bảo hiểm xã hội, giấy phép lái xe, hoạt động ngân hàng, ứng cứu khẩn cấp, phản ánh hiện trường, tố giác tội phạm.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện và các phòng, ban, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của Công an Thành phố.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

h) Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng,... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, Tòa án nhân dân huyện và các đơn vị liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

i) Rà soát, đề xuất tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục

hành chính và tổ chức thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện và các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của các Sở, ngành Thành phố.

Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

k) Phối hợp triển khai kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, Tòa án nhân dân huyện thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của Công an Thành phố, Tòa án nhân dân Thành phố.

Thời gian hoàn thành: Trong năm 2023.

l) Xây dựng và triển khai giải pháp hỗ trợ sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để lưu trữ, quản lý các dữ liệu liên quan đến công dân trong trường hợp chưa có cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo chỉ đạo, hướng dẫn của Thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Công an huyện, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

4. Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

a) Triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID trong các lĩnh vực của đời sống, xã hội nhất là các lĩnh vực chuyển đổi số mạnh nhất như: Ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...), tài chính, viễn thông, điện, nước.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của Công an Thành phố và các Sở, ngành Thành phố.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 9 năm 2022.

b) Tổ chức triển khai hoạt động định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế, xã hội với việc tham gia mạnh mẽ từ các doanh nghiệp trong hoạt động cung cấp dịch vụ định danh và xác thực điện tử.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, các doanh nghiệp và các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của Công an Thành phố.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 01 năm 2023.

5. Phục vụ phát triển công dân số

Tổ chức cung cấp định danh, tài khoản định danh điện tử cho công dân sử dụng các dịch vụ, tiện ích số do Chính phủ, bộ, ngành, Ủy ban nhân dân Thành phố xác thực và đảm bảo.

Cơ quan chủ trì: Công an huyện.

Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện và các đơn vị liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 4 năm 2022.

6. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

a) Phối hợp thực hiện việc kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia khác theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó:

- Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, Bảo hiểm xã hội huyện.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 4 năm 2022.

- Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 4 năm 2022.

- Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai (về chủ sử dụng đất) và các cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường khác (thông tin liên quan đến công dân); kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2022.

- Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 12 năm 2022.

- Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, Thanh tra huyện.

Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

- Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, Phòng Kinh tế huyện.

Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

- Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, Phòng Nội vụ huyện.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 12 năm 2023.

b) Phối hợp thực hiện việc kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu thuế.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, Chi cục Thuế huyện.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 4 năm 2022.

- Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu sổ sức khỏe điện tử.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, Phòng Y tế.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 4 năm 2022.

- Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe, đăng kiểm phương tiện.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 4 năm 2022.

- Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, Phòng Tư pháp huyện.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 4 năm 2022.

- Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu an sinh xã hội.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 4 năm 2022.

- Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu bản án, quyết định của Tòa án.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, Tòa án nhân dân huyện.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 4 năm 2022.

- Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu về giáo dục và đào tạo.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 12 năm 2022.

- Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân

cur với cơ sở dữ liệu về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, Tòa án nhân dân huyện.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 12 năm 2022.

- Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các Cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức viên chức trong ngành.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 12 năm 2022.

- Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, Phòng Kinh tế huyện.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 12 năm 2022.

- Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng, Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện, Phòng Tư pháp huyện.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2023.

c) Dữ liệu dân cư được tạo lập thành các bộ dữ liệu khác nhau, cho phép triển khai các dịch vụ đổi mới, sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế xã hội theo quy định của pháp luật.

Cơ quan thực hiện: Công an huyện và các phòng, ban, ngành thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của các Sở, ngành Thành phố.

Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

7. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành

Thực hiện nhiệm vụ thống kê, phân tích dân số, đảm bảo nhanh chóng, chính xác, tiết kiệm chi phí nhà nước; khai thác thông tin tổng hợp, phân tích từ IOC của Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ hoạch định chính sách phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và các chính sách khác.

- Cơ quan thực hiện: Công an huyện, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Chi Cục Thống kê huyện và các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 12 năm 2022.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch này, các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn khẩn trương xây dựng kế

hoạch tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về tiến độ, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ được giao, gửi Kế hoạch về Công an huyện trước ngày **15/4/2022** để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện và Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án Thành phố.

2. Các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm:

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả, đảm bảo đúng tiến độ kế hoạch đề ra; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và Sở, ngành (theo ngành dọc) về kết quả triển khai thực hiện.

- Phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện và các đơn vị có liên quan tiến hành rà soát, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, nâng cấp hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện; tích hợp, cung cấp 100% các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trong năm 2022 theo chỉ đạo Thành phố.

- Cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Thành phố; rà soát, đề xuất tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Trên cơ sở nhu cầu thực tế, chủ động phối hợp với Công an huyện báo cáo Công an Thành phố và Sở, ngành (theo ngành dọc) thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo hiệu quả trong khai thác, tiết kiệm trong thực hiện, tránh lãng phí.

- Chủ động nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục thực hiện và đề xuất đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết các thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo của Chính phủ, của Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân huyện về đơn giản hóa các thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của cơ quan, đơn vị mình.

- Phối hợp với Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin và các đơn vị chức năng theo ngành dọc đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

- Định kỳ ngày 10 hàng tháng các phòng, ban, ngành huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn báo cáo kết quả thực hiện về Ban Chỉ đạo thực hiện

Đề án 06 huyện (thông qua Công an huyện) để tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân Thành phố, Công an Thành phố trước ngày 15 hàng tháng theo quy định.

3. Công an huyện

Ngoài nhiệm vụ chủ yếu được phân công trong Đề án theo hướng dẫn của ngành dọc, cần thực hiện:

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện triển khai, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của Đề án và kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện.

- Tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ủy ban nhân dân Thành phố, Công an Thành phố đúng thời gian quy định.

- Phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện đảm bảo kinh phí thực hiện theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện và các đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện Đề án; kịp thời trao đổi, hướng dẫn các phòng, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất trong quá trình tổ chức thực hiện; tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án về tiến độ, kết quả triển khai thực hiện Đề án theo quy định; phối hợp với Phòng Nội vụ huyện đề xuất biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân làm tốt, có hiệu quả, các làm hay sáng tạo; tham mưu UBND huyện chấn chỉnh kịp thời những tập thể, cá nhân thực hiện không quyết liệt, kém hiệu quả, gây lãng phí.

4. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

- Trên cơ sở hướng dẫn của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, phối hợp với Công an huyện để triển khai các tài liệu hướng dẫn và triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu đối với các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý theo chỉ đạo, hướng dẫn của Thành phố.

- Phối hợp với Công an huyện xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án về Ủy ban nhân dân Thành phố, Công an Thành phố đúng thời gian quy định.

- Phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện, Công an huyện tham mưu lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện đảm bảo kinh phí thực hiện theo quy định.

- Phối hợp với Công an huyện, các phòng, ban, ngành huyện tham mưu lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện tiến hành sơ kết đánh giá kết quả thực hiện theo từng giai đoạn; đề xuất biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân làm tốt, có hiệu quả, cách làm hay sáng tạo; chấn chỉnh kịp thời những tập thể, cá nhân thực hiện không quyết liệt, kém hiệu quả, gây lãng phí.

- Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền kết nối, quản lý, duy trì, vận hành, phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP); đảm bảo việc kết nối Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia ổn định theo chỉ đạo, hướng dẫn của Thành phố; kịp thời tổ chức triển khai nâng cấp, hoàn thiện Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử của huyện và các hệ thống thông tin dùng chung khác có nhu cầu kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nhằm đáp ứng yêu cầu kết nối, khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn huyện.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

Ngoài nhiệm vụ chủ yếu được phân công trong Đề án theo hướng dẫn của ngành dọc, cần thực hiện:

- Chủ trì, phối hợp với Công an huyện và các đơn vị liên quan hoàn thiện hồ sơ, tài liệu kỹ thuật liên quan đến việc kết nối, chia sẻ các hệ thống thông tin dùng chung với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn thông tin các hệ thống thông tin của huyện theo hướng dẫn, yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông, Công an Thành phố.

6. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

Ngoài nhiệm vụ được phân công trong Đề án theo hướng dẫn của ngành dọc, phối hợp Công an huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

7. Các phòng, ban, ngành có liên quan

Trên cơ sở hướng dẫn, chỉ đạo của các Sở, ngành Thành phố (hệ thống ngành dọc) và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả mục tiêu, yêu cầu và nhiệm vụ Đề án đã đề ra.

8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Khẩn trương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện gửi về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Công an huyện) để theo dõi; phối hợp thực hiện hoặc lồng ghép các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp vào kế hoạch tổng thể giai đoạn của địa phương để triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả, đáp ứng yêu cầu tiến độ được giao.

- Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu được giao quản lý để kết nối với Cơ sở dữ liệu

quốc gia về dân cư. Xây dựng, phát triển, duy trì, vận hành nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu khác; sử dụng danh tính điện tử, tài khoản định danh điện tử để thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, bảo đảm bảo mật, an toàn, an ninh thông tin.

- Cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; rà soát, đề xuất tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021.

- Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Công an huyện) để xem xét chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND Thành phố;
- Công an Thành phố;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Thường trực UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- Tòa án nhân dân huyện;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VP.CA.ĐTVũ 90b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Thanh Hiền